TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THẠCH THÀNH** **TỈNH THANH HOÁ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 69 /2019/HNGĐ-ST
Ngày: 18/10/2019
V/v: "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THẠCH THÀNH TỈNH THANH HOÁ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Phạm Văn Hùng
Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Văn Qúy
2. Bà Trương Thị Hồng Xuân

- *Thư ký phiên toà*: Ông Bùi Đức Anh - Thư ký Toà án nhân dân huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hoá.

- Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa: Ông Hàn Văn Vinh - Kiểm sát viên

Ngày 18 tháng 10 năm 2019, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hoá xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 128/2019/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 6 năm 2019 về: "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 71/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 16 tháng 9 năm 2019 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 46/2019/QĐST-HNGĐ ngày 02 tháng 10 năm 2019, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Chị Bùi Thị V, sinh năm: 1989

HKTT: Thôn Sồi Cốc, xã Thành Minh, huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hóa. (Vắng mặt, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt ngày 02/10/2019).

- *Bị đơn*: Anh Bùi Văn Th, sinh năm: 1992

HKTT: Thôn Sồi Cốc, xã Thành Minh, huyện Thạch Thành, Thanh Hóa.

Chỗ ở hiện nay: Thôn Eo Đa, xã Thành Trực, huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hóa. (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 09/4/2019, bản tự khai ngày 14/6/2019 chị Bùi Thị V trình bày: Chị và anh Bùi Văn Th kết hôn tự nguyện, đăng ký ngày 20/8/2015 tại UBND xã Thành Trực, huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hoá. Sau ngày cưới, cuộc sống vợ chồng hoà thuận đến khi chị sinh con đầu lòng thì vợ chồng bắt đầu phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do tính tình vợ chồng không hợp, luôn bất đồng quan điểm, không có tiếng nói chung. Vợ chồng thường xuyên cãi vã, xúc phạm lẫn nhau. Chị và anh Th đã sống ly thân từ năm 2016 đến nay, không ai quan tâm ai. Nay chị xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, nên chị yêu cầu Toà án giải quyết cho chị được ly hôn anh Th.

Về con cái: Vợ chồng có 01 con chung là cháu Bùi Quang Sáng, sinh ngày 19/02/2015. Ly hôn, chị V có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Sáng, không yêu cầu anh Th phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản: Chị V không yêu cầu Toà án giải quyết.

Quá trình giải quyết vụ án, Toà án đã triệu tập hợp lệ anh Bùi Văn Th để làm bản tự khai, trình bày ý kiến về những nội dung yêu cầu khởi kiện của chị V, nhưng anh Th không có mặt nên không có lời khai của anh Th. Tòa án cũng đã thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải cho các bên đương sự nhưng anh Th không có mặt nên Tòa án đã thông báo kết quả kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ cho anh Thảo. Anh Bùi Văn Th đã được triệu tập hợp lệ đến phiên hoà giải hai lần nhưng anh Th đều không đến để tham gia hoà giải nên Toà án không tiến hành hoà giải được. Đây là trường hợp không tiến hành hoà giải được theo quy định tại khoản 1 điều 207 Bộ luật tố tụng dân sự (sau đây viết tắt là BLTTDS). Toà án cũng đã triệu tập hợp lệ anh Th lần thứ hai đến Tòa án để tham gia phiên toà nhưng anh Th vẫn không có mặt mà không có lý do nên căn cứ quy định tại điểm b khoản 2 điều 227 BLTTDS Toà án xét xử vắng mặt anh Th.

Anh Th không có bản tự khai, cũng như văn bản ghi ý kiến của mình đối với các yêu cầu khởi kiện của chị V nên các bên không thống nhất được các vấn đề cần giải quyết trong vụ án. Do công việc, chị V không thể có mặt để tham gia phiên tòa được và chị V đã có đơn đề nghị xét xử vắng mặt nên căn cứ khoản 1 điều 228 BLTTDS Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt chị V.

Ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa: Tòa án đã tuân thủ đúng quy định về trình tự thủ tục của Bộ luật tố tụng dân sự. Đề nghị HĐXX áp dụng điều 56, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn, xử cho chị V được ly hôn anh Th. Về con cái: giao cháu Bùi Quang Sáng, sinh ngày 19/02/2015 cho chị V được trực tiếp nuôi dưỡng, anh Th không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về hôn nhân: Chị Bùi Thị V và anh Bùi Văn Th kết hôn trên cơ sở tự nguyện, đăng ký kết hôn ngày 20/8/2015 tại UBND xã Thành Trực, huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hoá và không vi phạm các điều 9, 10 Luật hôn nhân và gia đình, là hôn nhân hợp pháp và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo khoản 1 điều 28 BLTTDS. Trong cuộc sống hôn nhân, vợ chồng xảy ra nhiều mâu thuẫn. Nguyên nhân là do tính tình vợ chồng không hợp, luôn bất đồng quan điểm, không có tiếng nói chung. Vợ chồng thường xuyên cãi vã, xúc phạm lẫn nhau. Vợ chồng không khắc phục được nên mâu thuẫn ngày càng trầm trọng. Vì vậy, vợ chồng đã sống ly thân từ năm 2016 đến nay, không ai quan tâm tới ai. Việc này đã được trưởng thôn nơi vợ chồng chị V và anh Th cư trú và chính quyền địa phương xác nhận, phù hợp với kết quả xác minh của Tòa án. Tòa án cũng đã nhiều lần triệu tập anh Th lên làm việc để anh Th được bày tỏ quan điểm, ý kiến và nguyện vọng của

mình nhưng anh Th đều không có mặt. Điều đó, chứng tỏ anh Th không thiết tha hàn gắn tình cảm vợ chồng, xây dựng hạnh phúc gia đình. Hội đồng xét xử xét thấy mâu thuẫn vợ chồng đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt đ□ợc. Vì vậy, cần căn cứ điều 56 Luật hôn nhân và gia đình xử cho chị Bùi Thị V được ly hôn anh Bùi Văn Th để giải phóng cho người phụ nữ là cần thiết và phù hợp pháp luật.

[2] Về con cái: Chị V và anh Th có 01 con chung là cháu Bùi Quang Sáng, sinh ngày 19/02/2015. Hiện nay cháu Sáng đang ở với chị V. Chị V có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Sáng. Hội đồng xét xử xét thấy: Hiện tại cháu Sáng còn nhỏ rất cần sự quan tâm, chăm sóc và tình cảm của người mẹ. Để không bị xáo trộn và đảm bảo sự phát triển ổn định, bình thường mọi mặt cho con trẻ. Nghĩ cần giao cháu Sáng cho chị V trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục đến tuổi thành niên là phù hợp với hoàn cảnh thực tế và các quy định của pháp luật. Vấn đề cấp dưỡng nuôi con chung, chị V không yêu cầu nên miễn xét.

[3] Về tài sản: Chị V không yêu cầu giải quyết nên miễn xét.

[4] Về án phí: Chị V phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 điều 56, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình; Khoản 1 điều 28, khoản 1 điều 207, điểm a, b khoản 2 điều 227, điều 228, điều 238, khoản 4 điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Điểm a khoản 1 điều 24, điểm a khoản 5 điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu án phí và lệ phí Toà án.

Về hôn nhân: Xử cho chị Bùi Thị V được ly hôn anh Bùi Văn Th.

Về con cái: Giao cháu Bùi Quang Sáng, sinh ngày 19/02/2015 cho chị V trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục đến tuổi thành niên. Anh Th không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Anh Th có quyền đi lại trông nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được cản trở.

Về án phí: Chị Bùi Thị V phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm về việc xin ly hôn, nhưng được trừ vào số tiền chị đã nộp tạm ứng án phí tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạch Thành, theo biên lai số AA/2016/0003670 ngày 10/6/2019. Chị V đã nộp đủ tiền án phí.

Trường hợp bản án được thi hành theo điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử công khai sơ thẩm, vắng mặt chị Bùi Thị V và anh Bùi Văn Th. Chị V và anh Th có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Thạch Thành;
- Các đương sự;
- UBND xã Thành Trực
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Văn Hùng

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Hội thẩm nhân dân **Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà**

Nguyễn Văn Qúy **Trương Thị Hồng Xuân** **Phạm Văn Hùng**